TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 03 – 3 - 2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

2. Ông Lê Văn Công

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án thụ lý số 1240/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Hồng N, sinh năm 1985; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Thị, xã Hồng Quang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; tạm trú: 145B/2, khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Bị đơn: Ông Trần Văn Huế, sinh năm 1976; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Thị, xã Hồng Quang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; tạm trú: 145B/2, khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn - bà Lê Thị Hồng Nhung trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và ông H tự nguyện tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Hồng Quang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định vào ngày 08/4/2006, theo giấy chứng nhận kết hôn số 34, quyển số 01. Sau khi kết hôn chúng tôi chung sống với nhau hạnh phúc, tuy

nhiên khoảng 02 năm nay mâu thuẫn trầm trọng do ông H không tin tưởng tôi nghi ngờ tôi ngoại tình rồi đánh đập và xúc phạm cha mẹ tôi. Mâu thuẫn đỉnh điểm cách đây 02 năm ông H lấy kéo kề cổ ba N yêu cầu ba N phải đưa sổ tiết kiệm, hiện nay vợ chồng đã ly thân 01 năm nay. Khi ba N nộp đơn ly hôn thì ông H cắt hết dây diện trong nhà. Ngoài ra ông H hay mắng chửi con cái vô cớ. Hiện nay mâu thuẫn vợ chồng tôi trầm trọng, ba N xác định không còn yêu thương ông H yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Trong quá trình chung sống có 02 người con là Trần Lê Thanh Thảo, sinh ngày 12/01/2008 và Trần Lê Bảo Ngân, sinh ngày 01/6/2016. Ba N yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng các con vì các con là con gái đang trong độ tuổi phát triển tâm sinh lý nên cần có mẹ bên cạnh để nuôi dạy các con. Ngoài ra ba N có công việc ổn định mức lương cố định hàng tháng khoảng 14.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Ông H cho rằng ba N bỏ ông H lúc bệnh tật nên không có tư cách để nuôi con nhưng việc ông H bị tai nạn lao động xảy ra năm 2007, nếu vì việc ông H bị khuyết điểm cá nhân mà ba N ly hôn ông H thì đã ly hôn rồi nhưng do ông H hay chửi và đánh đập ba N nên ba N mới yêu cầu ly hôn.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa ba N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Trong quá trình tố tụng bị đơn – ông Trần Văn Huế trình bày:

Về quan hệ hôn nhân ông H thống nhất theo lời trình bày của ba N, nay mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được ông H đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ba N. Về con chung ông H không đồng ý giao con cho ba N vì ông H không muốn các con sống với người mẹ bỏ chồng lúc bệnh tật.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng. Riêng bị đơn không chấp hành đúng pháp luật tố tụng.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh tụng của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ba N khởi kiện ông H yêu cầu ly hôn, ông H hiện đang tạm trú tại phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Căn cứ

vào Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án nhân dân thành phố Thuận An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Ba N và ông H tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Xét thấy, các đương sự thống nhất không còn yêu thương, chăm sóc nhau. Trong quá trình tố tụng các đương sự thống nhất được ly hôn. Từ đó Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận cho ba N được ly hôn với ông H.

Về con chung: Ba N yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Trần Lê Thanh Thảo, sinh ngày 12/01/2008 và Trần Lê Bảo Ngân, sinh ngày 01/6/2016 nhưng ông H không đồng ý vì ông H cho rằng ba N không có đạo đức vì ly hôn ông H khi ông H bị khiếm khuyết bản thân là không có căn cứ. Xét thấy hiện nay ba N đang trực tiếp nuôi dưỡng các con và các con đều có nguyện vọng muốn sống chung với mẹ. Hơn nữa các con đều là con gái cần được sự chăm sóc của người mẹ. Vì vậy giao các cháu cho ba N trực tiếp nuôi dưỡng là hợp tình, hợp lý.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ba N tự nguyện không yêu cầu ông H phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 228; Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 51; Điều 55, Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - bà Lê Thị Hồng N đối với bị đơn - ông Trần Văn Huế về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Hồng N được ly hôn với ông Trần Văn Huế.

- Về con chung: Giao cháu Trần Lê Thanh Thảo, sinh ngày 12/01/2008 và Trần Lê Bảo Ngân, sinh ngày 01/6/2016 cho bà Lê Thị Hồng N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lê Thị Hồng N không yêu cầu ông Trần Văn Huế phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Bà Lê Thị Hồng N phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003637 ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này kể ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- UBND xã Hồng Quang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định;
- Chánh án (để báo cáo);
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Ngọc